

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**  
(Dành cho các học phần dạy học theo hình thức đồ án)

**1. Thông tin tổng quát**

**1.1. Thông tin về giảng viên**

**Giảng viên 1: Trần Thị Kim Oanh**

Học hàm, học vị: Giảng viên chính. Tiến sĩ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tin học, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Điện thoại, email: 0912488055; oanhhtkcntt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Hệ thống thông tin quản lý; Lý luận và phương pháp dạy học Tin học.

**Giảng viên 2: Phạm Thị Thu Hiền**

Học hàm, học vị: Giảng viên - Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tin học, Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0913274053 Email: hienptt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Tin học ứng dụng; Lý luận và phương pháp dạy học Tin học

**Giảng viên 3: Nguyễn Bùi Hậu**

Học hàm, học vị: Giảng viên - Thạc sĩ

Địa chỉ liên hệ: Khoa Tin học, Trường Sư phạm - Trường Đại học Vinh

Điện thoại: 0944384861 Email: [haunb@vinhuni.edu.vn](mailto:haunb@vinhuni.edu.vn)

Các hướng nghiên cứu chính: Tin học ứng dụng; Lý luận và phương pháp dạy học Tin học

**1.2. Thông tin về học phần**

- Tên học phần (tiếng Việt): <b>Lý luận và phương pháp dạy học Tin học</b> (tiếng Anh): <b>Theory and methods of teaching Informatics</b>	
- Mã số học phần: INF20005	
- Thuộc CTĐT ngành: Sư phạm Tin học	
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành	<input checked="" type="checkbox"/> Học phần dạy học theo hình thức đồ án
<input type="checkbox"/> Kiến thức ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn	
- Số tín chỉ:	4
+ Số tiết lý thuyết:	30
+ Số tiết bài tập, thảo luận:	15
+ Số tiết thực hiện đồ án:	15

+ Số tiết tự học:	120
- Điều kiện đăng ký học:	
+ Học phần tiên quyết:	Ứng dụng ICT trong giáo dục Mã số HP: INF20005
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:	
+ Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% tổng thời lượng của học phần	
+ Sinh viên phải tự học các nội dung trên LMS trước buổi học trực tiếp trên lớp.	
+ Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, sản phẩm dự án qua hệ thống LMS	
- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Tin học, Trường Sư phạm.	
Điện thoại:	Email:

## 2. Mô tả học phần

Học phần *Lý luận và phương pháp dạy học Tin học* là học phần bắt buộc, được giảng dạy và học kỳ 5 trong chương trình đào tạo sinh viên ngành Sư phạm Tin học. Học phần này thuộc khối chuyên ngành Sư phạm, được bố trí sau học phần Tâm lý học và Giáo dục học. Đây là học phần dạy học theo hình thức đồ án với ba nội dung chính là: (i) Lý luận dạy học Tin học; (ii) Phương pháp và kỹ thuật dạy học Tin học; (iii) Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục môn Tin học; (iv) Thực hiện đồ án học phần. Học phần này rất quan trọng đối với sinh viên ngành Sư phạm Tin học, trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt lõi thông qua việc học tập trên lớp và đặc biệt là qua triển khai thực hiện đồ án học phần.

## 3. Mục tiêu học phần

Học phần *Lý luận và phương pháp dạy học Tin học* giúp sinh viên có được những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp dạy học Tin học tiếp cận năng lực ở phổ thông; cách thức xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục môn Tin học; rèn luyện kỹ năng thiết kế, xây dựng kế hoạch bài dạy môn Tin học thông qua thực hiện đồ án. Học phần này cũng rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.

## 4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### 4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Sư phạm Tin học.

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)								
	PLO1.2	PLO2.1		PLO3.1		PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2	
	1.2.2	2.1.3	2.1.4	3.1.1	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2
CLO1.1	K3 (0.2)								
CLO1.2	K4 (0.3)								
CLO1.3	K4 (0.5)								
CLO2.1		S3 (1.0)							
CLO2.2			S3 (1.0)						
CLO3.1				S3 (1.0)	S3 (1.0)				
CLO3.2						S3 (1.0)			
CLO4.1							C3 (1.0)	C3 (1.0)	
CLO4.2									C3 (1.0)

#### 4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	Trình bày được đại cương chung về lý luận và phương pháp giảng dạy học Tin học.	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO1.2	K4	Phân tích được nội dung chương trình Tin học lớp 10, 11, 12, từ đó lựa chọn được phương pháp dạy học phù hợp với từng bài học.	Thuyết trình Làm việc nhóm	Trắc nghiệm
CLO1.3	K4	Xây dựng được kế hoạch dạy học và giáo dục môn Tin học	Thuyết trình Làm việc nhóm	Trắc nghiệm
CLO2.1	S3	Áp dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học Tin học tiếp cận phẩm chất, năng lực học sinh.	Thuyết trình Làm việc nhóm	Trắc nghiệm
CLO2.2	S3	Khai thác và sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị công nghệ và học liệu số trong xây dựng kế hoạch bài dạy	Hoạt động nhóm Dạy học dự án	Bảo vệ đồ án
CLO3.1	S3	Thể hiện khả năng tổ chức và hoạt động nhóm hiệu quả	Hoạt động nhóm Dạy học dự án	Bảo vệ đồ án
CLO3.2	S3	Thể hiện kỹ năng viết báo cáo và thuyết trình vấn đề thuyết phục	Hoạt động nhóm Dạy học dự án	Bảo vệ đồ án
CLO4.1	C3	Hình thành ý tưởng xây dựng kế hoạch bài dạy	Hoạt động nhóm Dạy học dự án	Bảo vệ đồ án
CLO4.2	C3	Thiết kế và xây dựng kế hoạch bài dạy.	Hoạt động nhóm Dạy học dự án	Bảo vệ đồ án

### 5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

#### 5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CDR học phần	Tỷ lệ cho bài đánh giá	Tỷ lệ cho học phần
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>					<b>50%</b>
A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập	Điểm danh; Quan sát.	Rubric 1 (Bảng 1)		100%	10%

A1.2. Trắc nghiệm nội dung học lý thuyết	Trắc nghiệm khách quan; Máy chấm và lưu kết quả trên hệ thống LMS.	Câu hỏi TNKQ (30 câu) (Bảng 2)	CLO1.1	17%	20%
			CLO1.2	33%	
			CLO1.3	17%	
			CLO2.1	33%	
A1.3. Báo cáo kế hoạch đồ án	SV nộp bản Kế hoạch đồ án trên LMS; Báo cáo kế hoạch đồ án theo nhóm.	Rubric 2 (Bảng 3)	CLO3.1	50%	20%
			CLO4.1	50%	
<b>A1 = A1.1*0.1 + A1.2*0.2 + A1.3*0.2</b>					
<b>A2. Đánh giá cuối kì</b>					<b>50%</b>
A2.1. Đánh giá kỹ năng giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm đồ án học phần	Đánh giá thông qua báo cáo đồ án + Kết quả đánh giá làm việc nhóm (do nhóm tự đánh giá).	Rubric 3 (Bảng 4) Rubric 4 (Bảng 5) Rubric 6 (Bảng 6)	CLO3.1	50%	20%
			CLO3.2	50%	
A2.2. Sản phẩm đồ án học phần	SV nộp các sản phẩm đồ án lên hệ thống LMS; Báo cáo đồ án theo nhóm.	Rubric 5 (Bảng 7)	CLO2.2	20%	30%
			CLO4.1	30%	
			CLO4.2	50%	
<b>A2 = A2.1*0.2 + A2.2*0.3</b>					
<b>Điểm tổng kết học phần</b>					
<b>A = A1*0.5 + A2*0.5</b>					

## 5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

### 5.2.1. Bộ tiêu chí đánh giá học tập thường xuyên

**Bảng 1. Rubric 1. Đánh giá chuyên cần, thái độ học tập (GV đánh giá) (A1.1)**

TT	Tiêu chí	Mức độ (theo thang điểm)			
		5.0 – 4.0	3.0	2.0	1.0-0
1	Mức độ tham dự học theo TKB (5 điểm)	Tham gia 100%	Tham gia trên 80%	Tham gia 80%	Tham gia dưới 80%.
2	Mức độ tham gia các hoạt động học tập và làm việc nhóm (5 điểm)	- Thể hiện tính kỉ luật, chủ động, tích cực - Hoàn thành đầy đủ bài tập, trả lời tốt các câu hỏi	- Thể hiện tính kỉ luật, khá chủ động, khá tích cực. - Hoàn thành 80% các bài tập, có tham gia	- Thể hiện tính kỉ luật, nhưng chưa chủ động, tích cực - Hoàn thành 50% các bài	- Không có tính kỉ luật, không chủ động, tích cực - Hoàn thành dưới 50% các bài tập, không

			trả lời các câu hỏi	tập, có tham gia trả lời các câu hỏi	tham gia trả lời các câu hỏi
<b>TỔNG ĐIỂM:</b> ____/10 ( <b>Bằng chữ:</b> .....					

**Bảng 2. Ma trận đặc tả câu hỏi TNKQ (A1.2)**

TT	Nội dung	Tổng số câu hỏi	Mức độ biết	Mức độ hiểu	Mức độ vận dụng
1.1	Một số vấn đề chung về lý luận dạy học	5	2	3	-
1.2	Phân tích được nội dung chương trình Tin học lớp 10, 11, 12	10	-	5	5
1.3	Xây dựng được kế hoạch dạy học và giáo dục môn Tin học	5		2	3
1.4	Các phương pháp và kỹ thuật dạy học Tin học tiếp cận phẩm chất, năng lực học sinh.	10	-	5	5
<b>Tổng</b>		<b>30</b>	<b>2</b>	<b>15</b>	<b>13</b>
<b>Tỉ lệ (%)</b>		<b>100%</b>	<b>7%</b>	<b>50%</b>	<b>43%</b>

**Bảng 3. Rubric 2. Đánh giá kế hoạch đồ án (A1.3)**

TT	Tiêu chí	Mức độ (theo thang điểm)			
		4.0	3.0	2.0	
1	<b>Kế hoạch thực hiện đồ án</b> (4 điểm)	Rõ ràng, đầy đủ.	Rõ ràng, có thể thiếu một vài phần nhỏ	Sơ sài	Không có
		<b>3.0</b>	<b>2.5</b>	<b>1.5</b>	<b>1.0-0</b>
2	<b>Tính hợp lý và khả thi của đồ án</b> (3 điểm)	Có tính hợp lý, khả thi cao	Khá hợp lý, khả thi	Cần phải điều chỉnh để cho đồ án hợp lý và khả thi hơn	Hoàn toàn không khả thi, cần thay đổi đồ án
		<b>3.0</b>	<b>2.5</b>	<b>1.5</b>	<b>1.0-0</b>
3	<b>Phân chia công việc trong nhóm</b> (3 điểm)	Phân chia nhiệm vụ rõ ràng, hợp lý	Phân chia khá rõ ràng, khá hợp lý	Phân chia chưa thật sự rõ ràng, hợp lý	Không phân chia
<b>TỔNG ĐIỂM:</b> ____/10 ( <b>Bằng chữ:</b> .....)					

### 5.2.2. Bộ tiêu chí đánh giá cuối kỳ

**Bảng 4. Rubric 3. Đánh giá kỹ năng giao tiếp trong hoạt động nhóm**

(Dành cho SV đánh giá) (A2.1)

TT	Tiêu chí	Mức độ (theo thang điểm)			
		2.0	1.5	1.0	0.5-0
1	<b>Tham gia các buổi họp nhóm</b> (2 điểm)	Tham dự đầy đủ	Có vắng một buổi	Chỉ tham dự một vài buổi	Không tham dự buổi nào
2	<b>Tham gia đóng góp ý kiến</b> (2 điểm)	Tích cực	Khá thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không tham gia đóng góp ý kiến
3	<b>Hoàn thành công việc được giao</b> (2 điểm)	Luôn đúng hạn	Tương đối đúng hạn	Luôn nộp chậm tiến độ	Không hoàn thành công việc
4	<b>Đóng góp ý tưởng</b> (2 điểm)	Luôn có ý tưởng mới và hay được áp dụng	Có ý tưởng mới và hay nhưng một số ý tưởng chưa được áp dụng	Có ít ý tưởng	Không có ý tưởng
5	<b>Khả năng hợp tác</b> (2 điểm)	Hợp tác tốt với các thành viên trong nhóm	Hợp tác khá tốt với các thành viên trong nhóm	Hạn chế hợp tác với các thành viên trong nhóm	Không bao giờ hợp tác
<b>TỔNG ĐIỂM: _____/10 (Bằng chữ: .....)</b>					

**Bảng 5. Rubric 4. Đánh giá kỹ năng thuyết trình và slide trình chiếu**

(Dành cho GV đánh giá) (A2.1)

TT	Tiêu chí	Mức độ & Thang điểm			
		2.0	1.5	1.0	0.5 – 0
1	<b>Slide báo cáo</b> (2 điểm)	Trình bày slide đẹp, hợp lý.	Trình bày slide khá đẹp, khá hợp ý	Trình bày một số slide chưa đẹp, chưa hợp lý	Slide trình bày cầu thả
2	<b>Thuyết trình</b> (2 điểm)	Báo cáo thuyết phục	Báo cáo khá thuyết phục	Báo cáo chưa thuyết phục	Kỹ năng báo cáo kém
3	<b>Tương tác</b> (2 điểm)	Trả lời đủ, chính xác câu hỏi từ khán giả	Trả lời đủ, khá tốt câu hỏi từ khán giả	Trả lời chưa đủ, chưa hoàn toàn chính xác câu hỏi từ khán giả	Không trả lời được các câu hỏi khán giả đưa ra
4	<b>Phân chia</b>	Có phân chia công việc rõ	Có phân chia công việc khá rõ	Có phân chia công việc nhưng chưa	Không phân chia công việc khá rõ

	<b>công việc trong nhóm</b> (2 điểm)	ràng cho các thành viên trong nhóm	ràng cho các thành viên trong nhóm	thật rõ ràng cho các thành viên trong nhóm	ràng cho các thành viên trong nhóm
5	<b>Quản lí thời gian</b> (2 điểm)	Báo cáo đúng thời gian quy định	Báo cáo sai lệch ít so với thời gian quy định	Báo cáo sai lệch khá nhiều so với thời gian quy định	Báo cáo sai lệch nhiều so với thời gian quy định
<b>TỔNG ĐIỂM: _____/10 (bằng chữ: .....)</b>					

**Bảng 6. Cách tính điểm đánh giá kĩ năng giao tiếp trong hoạt động nhóm và thuyết trình cho từng SV**

TT	Họ và tên	Điểm cá nhân do nhóm chấm (Bảng 5)	Điểm nhóm do GV chấm (Bảng 6)	Tổng điểm
1	Nguyễn Văn A	N	M	(N+M)/2
2	Lê Thị B			
3	Trần Văn C			

**Bảng 7. Rubric 5. Đánh giá đồ án học phần (A2.2)**

TT	Tiêu chí	Mức độ (theo thang điểm)			
		2.0	1.5	1.0	0.5 - 0
1	<b>Số lượng và hình thức của sản phẩm</b> (2 điểm)	- Đủ số lượng sản phẩm. - Cấu trúc đúng quy định. - Hình thức đẹp, hợp lý.	- Đủ số lượng sản phẩm. - Cấu trúc cơ bản đúng quy định. - Hình thức khá đẹp, hợp lý.	- Đủ số lượng sản phẩm. - Cấu trúc tương đối đúng quy định. - Hình thức chưa thực sự đẹp và hợp lý.	- Thiếu số lượng sản phẩm. - Cấu trúc chưa đúng quy định. - Hình thức chưa đẹp, chưa hợp lý.
		<b>2.0</b>	<b>1.5</b>	<b>1.0</b>	<b>0.5 - 0</b>
2	<b>Nội dung bản báo cáo</b> (2 điểm)	- Trình bày đầy đủ và rõ ràng các mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức thực hiện đồ án. - Có đánh giá so sánh với kế hoạch đã đề ra. - Rút ra được kinh nghiệm cho bản thân.	- Trình bày đầy đủ và nhưng chưa thực sự rõ ràng các mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức thực hiện đồ án. - Có đánh giá so sánh với kế hoạch đã đề ra nhưng chưa đầy đủ. - Rút ra được kinh nghiệm cho	- Trình bày chưa đầy đủ và rõ ràng các mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức thực hiện đồ án. - Có đánh giá so sánh với kế hoạch đã đề ra nhưng sơ sài. - Rút ra được kinh nghiệm	- Trình bày thiếu nhiều nội dung và không rõ ràng các mục tiêu, nhiệm vụ, phương thức thực hiện đồ án. - Không có đánh giá so sánh với kế hoạch đã đề ra. - Chưa rút ra được kinh

			bản thân nhưng trình bày chưa rõ ràng, thuyết phục.	cho bản thân nhưng chưa thuyết phục.	nghiêm cho bản thân.
		<b>2.0</b>	<b>1.5</b>	<b>1.0</b>	<b>0.5 - 0</b>
3	<b>Kế hoạch bài dạy (2 điểm)</b>	- Đúng cấu trúc quy định. - Các mục, các hoạt động mô tả rõ ràng, khoa học. - Phương pháp, kỹ thuật dạy học, cách thức đánh giá phù hợp với mỗi hoạt động	- Đúng cấu trúc quy định. - Các mục, các hoạt động mô tả khá rõ ràng, khoa học. - Phương pháp, kỹ thuật dạy học, cách thức đánh giá tương đối phù hợp với mỗi hoạt động	- Đúng cấu trúc quy định. - Các mục, các hoạt động mô tả chưa thật sự rõ ràng, khoa học. - Phương pháp, kỹ thuật dạy học, cách thức đánh giá chưa thực sự phù hợp	- Chưa đúng cấu trúc quy định. - Các mục, các hoạt động mô tả không rõ ràng. - Phương pháp, kỹ thuật dạy học, cách thức đánh giá không phù hợp
		<b>4.0</b>	<b>3.0</b>	<b>2.0</b>	<b>1.0 - 0</b>
4	<b>Sản phẩm bài giảng Power Point và các học liệu số liên quan bài giảng (4 điểm)</b>	- Bài giảng thể hiện đúng kế hoạch bài dạy - Đầy đủ các học liệu số liên quan.	- Bài giảng thể hiện tương đối đúng kế hoạch bài dạy - Còn thiếu học liệu số liên quan.	- Bài giảng sơ sài, chưa thực sự thể hiện đúng kế hoạch bài dạy - Còn thiếu một số học liệu số liên quan.	- Bài giảng chưa thể hiện đúng kế hoạch bài dạy - Còn thiếu nhiều học liệu số liên quan.
<b>TỔNG ĐIỂM: _____/10 (bằng chữ .....)</b>					

## 6. Tài liệu học tập

### 6.1. Giáo trình:

[1] Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường, *Lý luận dạy học hiện đại*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2018.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học (2018)*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018.

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo - Chương trình ETEP, Tài liệu Mô đun 2: *Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông môn Tin học*.

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo - Chương trình ETEP, Tài liệu Mô đun 4: *Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông môn Tin học*.

[5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Hướng dẫn dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới - những vấn đề chung (2018)*.



[6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Hướng dẫn dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới - các môn học và hoạt động giáo dục (2018)*.

[7] Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020*.

[6] *Sách giáo khoa, Sách chuyên đề Tin học 10*.

## 7. Kế hoạch dạy học

Tổng thời lượng của học phần 60 tiết, trong đó có 45 tiết lí thuyết + thảo luận nhóm, 15 tiết đồ án học phần, số tiết theo cụ thể như sau:

**Tín chỉ 1, 2, 3:** 45 tiết (lí thuyết và elearning) học trong 11 tuần (Mỗi tuần 4 tiết).

**Tín chỉ 4:** Làm việc nhóm thực hiện đồ án học phần (16 tiết).

Kế hoạch dạy học cụ thể của từng tuần như sau:

Tuần	Nội dung công việc	Địa điểm/ không gian thực hiện	Hoạt động của sinh viên	Hoạt động của GV	Kết quả cần đạt được	Bài đánh giá	CDR học phần
1	<p><b>Chương 1. Một số vấn đề chung về lý luận dạy học</b></p> <p>1.1. Đại cương về phương pháp dạy học bộ môn</p> <p>1.1.1. Khái niệm phương pháp dạy học bộ môn</p> <p>1.1.2. Những thành tố cơ bản của phương pháp dạy học bộ môn</p> <p>1.2. Nhiệm vụ của môn lý luận và phương pháp dạy học Tin học</p> <p>1.2.1. Nhiệm vụ khoa học</p> <p>1.2.2. Nhiệm vụ nghiệp vụ</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS.	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K3	A1.1 A1.2	CLO1.1
	<b>Chia nhóm thảo luận trên lớp (3 sinh viên/nhóm; nhóm này duy trì để thực hiện đồ án học phần)</b>						

2	<p><b>Chương 2. Phân tích chương trình môn Tin học THPT</b></p> <p>2.1 Chương trình Tin học THPT năm 2018</p> <p>2.1.1. <i>Đặc điểm môn học</i></p> <p>2.1.2. <i>Quan điểm xây dựng chương trình</i></p> <p>2.1.3. <i>Mục tiêu chương trình</i></p> <p>2.1.4. <i>Yêu cầu cần đạt</i></p> <p>2.1.5. <i>Định hướng phương pháp giảng dạy</i></p> <p>2.1.6. <i>Quan điểm đánh giá kết quả giáo dục</i></p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của SV	K4	A1.1 A1.2	CLO1.2
3	<p><b>Chương 2. (tiếp)</b></p> <p>2.2. Chương trình Tin học THPT</p> <p>2.2.1. <i>Chương trình môn Tin học lớp 10</i></p> <p>2.2.2. <i>Chương trình môn Tin học lớp 11</i></p> <p>2.2.3. <i>Chương trình môn Tin học lớp 12</i></p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của SV	K4	A1.1 A1.2	CLO1.2
4	<p><b>Chương 3. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục môn Tin học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</b></p> <p>3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn Tin học</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của SV	K4	A1.1 A1.2	CLO1.3

<p>3.1.1. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn Tin học</p> <p>3.1.2. Ý nghĩa của việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn</p> <p>3.1.3. Các nguyên tắc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn</p> <p>3.1.4. Vai trò của giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn</p> <p>3.1.5. Khung kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn Tin học</p> <p>3.1.6. Quy trình xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học</p> <p>3.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên</p> <p>3.2.1. Quan niệm về kế hoạch giáo dục của giáo viên</p> <p>3.2.2. Các nguyên tắc xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên</p> <p>3.2.3. Quy trình xây dựng kế hoạch</p> <p>3.2.4. Khung kế hoạch giáo dục của giáo viên</p>						
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--	--	--

5	<p><b>Chương 3. (tiếp)</b>  3.3. Xây dựng kế hoạch bài dạy  3.3.1. <i>Quan niệm về kế hoạch bài dạy</i>  3.3.2. <i>So sánh Kế hoạch bài dạy và Giáo án</i>  3.3.3. <i>Các nguyên tắc xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh</i>  3.3.4. <i>Khung kế hoạch bài dạy</i>  3.3.5. <i>Định hướng quy trình xây dựng kế hoạch bài dạy</i></p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của SV	K4	A1.1 A1.2	CLO1.3
	<b>Giao đề tài đồ án học phần cho các nhóm.</b>						
6	<p><b>Chương 4. Phương pháp, kỹ thuật và mô hình hiện đại dạy học môn Tin học</b>  4.1. Những vấn đề chung về phương pháp dạy học  4.1.1. <i>Hiện trạng dạy học Tin học ở nước ta</i>  4.1.2. <i>Các đặc trưng của dạy học môn Tin học</i>  4.2. Phương pháp dạy học truyền thống  4.2.1. <i>Nhóm phương pháp dùng lời</i></p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	K4 C3	A1.1 A1.3	CLO2.1 CLO4.1 CLO4.2

	<p>4.2.2. Nhóm phương pháp trực quan</p> <p>4.2.3 Nhóm phương pháp thực hành</p>						
7	<p><b>Chương 4. (tiếp)</b></p> <p>4.3 Phương pháp dạy học tiếp cận năng lực</p> <p>4.3.1 Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề</p> <p>4.3.2 Phương pháp dạy học hợp tác</p> <p>4.3.3 Phương pháp dạy học dự án</p> <p>4.3.4 Phương pháp học thông qua trò chơi</p> <p>4.3.5. Phương pháp dạy học khám phá</p> <p>4.4. Các kỹ thuật dạy học tích cực</p> <p>4.4.1. Kỹ thuật khăn trải bàn</p> <p>4.4.2. Kỹ thuật sơ đồ tư duy</p> <p>4.4.3. Kỹ thuật KWL</p> <p>4.5. Mô hình dạy học</p> <p>4.5.1. Mô hình dạy học truyền thống</p> <p>4.5.2. Mô hình dạy học hiện đại</p> <p>4.6. Một số mô hình dạy học phù hợp dạy học môn Tin học</p> <p>4.6.1. Mô hình dạy học đảo ngược</p>	<p>Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân</p>	<p>Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS</p>	<p>Thuyết giảng, tổ chức thảo luận nhóm; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên</p>	<p>K4 C3</p>	<p>A1.1 A1.3 A2.1 A2.2</p>	<p>CLO2.1 CLO4.1 CLO4.2</p>

	4.6.2. Mô hình dạy học kết hợp						
8	<p><b>Chương 6. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng thiết bị công nghệ và học liệu số trong dạy học môn Tin học</b></p> <p>6.1. Ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch bài dạy môn Tin học</p> <p>6.1.1. Hình thành ý tưởng xây dựng kế hoạch bài dạy có ứng dụng CNTT</p> <p>6.1.3. Sử dụng các công cụ CNTT trong thiết kế và xây dựng kế hoạch bài dạy môn Tin học</p> <p>6.2. Khai thác và sử dụng thiết bị, công nghệ và học liệu số trong triển khai dạy học môn Tin học</p> <p>6.2.1. Sử dụng các công cụ trong tổ chức, triển khai dạy học môn Tin học</p> <p>6.2.2. Sử dụng các công cụ trong quản lý và phản hồi về người học trong dạy học môn Tin học</p> <p>6.2.3. Sử dụng các công cụ kiểm tra đánh giá kết quả học tập</p>	Lớp học và không gian tự học của nhóm và cá nhân	Trả lời câu hỏi, thảo luận; tự nghiên cứu, thảo luận nhóm, học trên LMS	Thuyết giảng, tổ chức thảo luận; hướng dẫn và giám sát việc tự học của sinh viên	C3	A2.1 A2.2	CLO2.2 CLO4.1 CLO4.2

	<i>trong dạy học môn Tin học</i>						
<b>9</b>	Báo cáo kế hoạch đồ án	Lớp học	SV báo cáo theo nhóm	Nhận xét, đánh giá, hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch (nếu có)	S3	A1.3	CLO3.1 CLO3.2
<b>10</b>	Thực hiện đề tài đồ án nhóm liên quan đến ngành học.	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thiết kế học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2
<b>11</b>	Thực hiện đề tài đồ án nhóm liên quan đến ngành học.	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thiết kế học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2
<b>12</b>	Thực hiện đề tài đồ án nhóm liên quan đến ngành học.	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thiết kế học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2
	<b><i>Báo cáo tiến độ thực hiện đồ án</i></b>						

13	Thực hiện đề tài đồ án nhóm liên quan đến ngành học.	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thiết kế học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Liên hệ, hỗ trợ, giám sát	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2
14	Viết báo cáo đồ án học phần Hoàn thiện các sản phẩm.	Lớp học hoặc nhóm SV tự chọn không gian làm việc	Thảo luận nhóm Viết báo cáo	Tư vấn, định hướng, giám sát	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2
15	Báo cáo đồ án học phần (Đánh giá cuối kì)	Lớp học	SV báo cáo theo nhóm trước Hội đồng	GV nhận xét, đánh giá	S3 C3	A2.1 A2.2	CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

### 8.1. Phần tự học

- Nghiên cứu tài liệu, xem các slide/video bài giảng.
- Chủ động tìm các nguồn tài liệu khác liên quan đến nội dung học phần.
- Thảo luận, trao đổi những vấn đề liên quan đến học phần với bạn học hoặc các nguồn lực hỗ trợ khác.
- Hoàn thành các bài tập được giao trên LMS.

### 8.2. Phần học trên lớp trực tiếp hoặc online với giảng viên

- Dự lớp  $\geq 80\%$  tổng thời lượng của học phần.
- Chủ động, tích cực trong giờ học.
- Phát hiện, đưa ra câu hỏi hoặc vấn đề liên quan đến nội dung học tập.

### 8.3. Làm việc nhóm, thực hiện đồ án môn học

- Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm.
- Tôn trọng ý kiến và chịu trách nhiệm về kết quả làm việc chung.
- Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ và sản phẩm đồ án được giao.

## 9. Ngày phê duyệt:

## 10. Cấp phê duyệt:



## Phụ lục 1. HƯỚNG DẪN LẬP KẾ HOẠCH ĐỒ ÁN

### 1. Mục tiêu

Sinh viên lập được kế hoạch làm việc nhóm nghề nghiệp theo yêu cầu của học phần và đề xuất được một số ý tưởng trong hoạt động làm việc nhóm.

### 2. Yêu cầu về cấu trúc chung

Một kế hoạch cần có những thành phần cơ bản sau:

- Mục tiêu, yêu cầu cần đạt
- Nội dung/ nhiệm vụ làm việc nhóm
- Thời gian, địa điểm làm việc nhóm
- Phương thức thực hiện
- Kế hoạch làm việc nhóm chi tiết
- Tổ chức thực hiện

### 3. Yêu cầu chi tiết về kế hoạch

#### 3.1. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt

Sinh viên xác định mục tiêu chung của hoạt động làm việc nhóm theo yêu cầu của học phần và có thể đưa ra một số ý tưởng mới để xây dựng kế hoạch làm việc nhóm.

Từ mục tiêu đã xác định, nhóm sẽ cụ thể hoá các yêu cầu cần đạt để hoàn thành mục tiêu đề ra.

#### 3.2. Nội dung/nhiệm vụ làm việc nhóm

SV cần thể hiện được những nội dung cụ thể mà nhóm sẽ thực hiện làm việc. Những nội dung này có thể được trình bày theo cách liệt kê hoặc lập bảng. Thứ tự các nội dung chi tiết nên được đánh số hoặc kí hiệu sao cho tương thích với các yêu cầu cần đạt đã xác định ở phần đầu của kế hoạch.

#### 3.3. Thời gian, địa điểm làm việc nhóm

Nhóm có thể nêu lên một số lưu ý về mặt thời gian và địa điểm sẽ làm việc nhóm như: Những ngày nghỉ lễ, khoảng cách, phương tiện, ...

#### 3.4. Phương thức thực hiện

Dự kiến những phương thức cụ thể (những hoạt động) mà nhóm cần thực hiện để tìm hiểu những nội dung được đề xuất ở mục 3.2.

#### 3.5. Kế hoạch làm việc nhóm chi tiết

Nhóm xây dựng một kế hoạch chi tiết thể hiện trình tự các nội dung, nhiệm vụ, dự kiến sản phẩm theo trình tự thời gian.

Ví dụ: Với nội dung *Kế hoạch chi tiết*, SV có thể trình bày như sau:

Thời gian	Nội dung /Nhiệm vụ	Cách thức thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Ghi chú
...				

#### 3.6. Tổ chức thực hiện

##### 3.6.1. Phân công thực hiện nhiệm vụ

- Quy định chung của nhóm.
- Phân công nhiệm vụ của nhóm trưởng và các thành viên.
- Cách thức theo dõi, nhận xét và đánh giá các thành viên của nhóm.

##### 3.6.2. Dự kiến những vấn đề có thể thay thế hoặc phát sinh

## **Phụ lục 2. YÊU CẦU VỀ SẢN PHẨM CỦA ĐỒ ÁN HỌC PHẦN**

### **1. Các sản phẩm**

- Bản báo cáo đồ án (bản Word)
- Kế hoạch bài dạy một bài học cụ thể (bản Word)
- Bài giảng PowerPoint
- Bản trình chiếu để báo cáo đồ án
- Video/ảnh minh chứng quá trình thực hiện đồ án
- Sổ tay làm việc nhóm

### **2. Yêu cầu của từng sản phẩm**

#### **2.1. Bản báo cáo đồ án**

##### *a. Cấu trúc*

Cấu trúc của đồ án học phần gồm 3 phần:

- Phần mở đầu: Mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp, thời gian, địa điểm thực hiện đồ án học phần.
- Phần nội dung:
  - + Những hoạt động đã thực hiện
  - + Những nội dung đã tìm hiểu được.
- Phần kết luận:
  - + Tóm tắt lại những kinh nghiệm thu được trong quá trình thực hiện đồ án
  - + Trình bày những thay đổi so với bản kế hoạch (nếu có)
  - + Kiến nghị, đề xuất

##### *b. Hình thức*

- + Trang bìa ghi rõ tên học phần, nhóm thực hiện, thời gian, địa điểm thực hiện
- + Bản báo cáo trình bày tối thiểu 15 trang, khổ giấy A4, căn lề trên và dưới: 20 (mm); trái: 35 (mm); phải: 20 (mm); font chữ unicode, kiểu chữ Times NewRoman, cỡ chữ 13, cách dòng 1.5

**2.2. Kế hoạch bài dạy:** Theo Công văn 5512 Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020.

#### **2.3. Bản trình chiếu để báo cáo**

##### *a. Cấu trúc*

- Giới thiệu tên của sản phẩm và thành viên của nhóm (Slide thứ nhất)
- Nội dung chính của bài thuyết trình (Slide thứ hai)
- Nội dung của bài thuyết trình (Các slides tiếp theo)
- Tài liệu tham khảo (Slide cuối cùng)

##### *b. Thời gian thuyết trình.*

- Mỗi nhóm có 15 phút thuyết trình, 10 phút trao đổi, nhận xét

#### **2.4. Video/ảnh minh chứng quá trình thực hiện đồ án**

- Nội dung của video: Giới thiệu về các thành viên của nhóm; minh chứng hoạt động nhóm
- Thời gian video: trong vòng 5 phút

#### **2.5. Sổ tay làm việc nhóm**

Sổ tay nhằm mục đích để sinh viên ghi lại tất cả công việc của nhóm và mỗi thành viên trong quá trình thực hiện đồ án. Yêu cầu:

- Liệt kê các công việc mà mô tả công việc

- Phân công nhiệm vụ
- Dự kiến sản phẩm, điều chỉnh và kết quả cuối cùng của công việc
- Tiến độ thực hiện
- Tự đánh giá các thành viên trong nhóm

### **2.6. Bài giảng PowerPoint**

Từ Kế hoạch bài dạy đã xây dựng, thiết kế Bài giảng trên PowerPoint

### **2.7. Các học liệu số liên quan (nếu có)**

Là các học liệu số liên quan, chẳng hạn như: Bộ câu hỏi trắc nghiệm, Phiếu học tập, Video,....

**Phụ lục 3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO PHÂN NHIỆM  
CHO HỌC PHẦN LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TIN HỌC**

<b>CĐR của CTĐT</b>		<b>TĐNL phân cho HP</b>
<b>CĐR</b>	<b>Nội dung</b>	
1.2.2	<i>Áp dụng kiến thức về kế hoạch, phương pháp dạy học, kiểm tra - đánh giá, phát triển chương trình môn Tin học</i>	K4
3.1.1	<i>Hình thành kỹ năng hợp tác, phối hợp chuyên môn với đồng nghiệp và cộng đồng trong công tác giáo dục</i>	S3
3.1.2	<i>Tổ chức nhóm hiệu quả trong các hoạt động giáo dục</i>	S3
3.2.1.	<i>Thể hiện kỹ năng giao tiếp đa phương thức</i>	S3
4.1.2.	<i>Lựa chọn hoạt động dạy học, giáo dục phù hợp với bối cảnh nhà trường</i>	C3
4.2.1.	<i>Hình thành ý tưởng cho hoạt động dạy học, giáo dục môn Tin học (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra - đánh giá), xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học</i>	C3
4.2.2.	<i>Thiết kế hoạt động dạy học, giáo dục môn Tin học (kế hoạch, nội dung, công cụ/thiết bị/phương tiện/tài liệu, phương pháp, kiểm tra - đánh giá), xây dựng môi trường giáo dục và nghiên cứu khoa học</i>	C3